

NGÂN HÀNG TRÁCH  
NHIỆM HỮU HẠN MỘT  
THÀNH VIÊN HSBC  
(VIỆT NAM)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 016-2024/FIN-HSBC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2024

V/v: Công bố thông tin định kỳ  
về tình hình tài chính

Kính gửi: - **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**  
- **NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo theo quy định của Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05 tháng 03 năm 2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định 65/2022/NĐ-CP và Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP và Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HSBC (Việt Nam) gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

### 1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Ngân Hàng Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên HSBC (Việt Nam)
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 2, 6 Tòa nhà Metropolitan, 235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại: (028) 3829 2288 Số fax giao dịch: (028) 6256 3634
- Địa chỉ thư điện tử:
- Loại hình doanh nghiệp: Tổ chức tín dụng được tổ chức dưới loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:
  - Huy động vốn: Nhận tiền gửi của các tổ chức, cá nhân và các tổ chức khác dưới hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn và các loại tiền gửi khác; Phát hành giấy tờ có giá; Vay vốn ngắn hạn của các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại Việt Nam và của các tổ chức tín



dụng nước ngoài; Vay vốn ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn.

- Hoạt động tín dụng: Cho vay; Chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá khác; Bảo lãnh; Cấp tín dụng dưới các hình thức khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ: Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước, tại các tổ chức tín dụng khác; Cung ứng các phương tiện thanh toán; Thực hiện các dịch vụ thu hộ và chi hộ; Thực hiện dịch vụ thu và phát tiền mặt cho khách hàng; Tổ chức hệ thống thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng trong nước.
- Các hoạt động khác: Góp vốn, mua cổ phần của các tổ chức tín dụng và các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật; Tham gia thị trường tiền tệ do Ngân hàng Nhà nước tổ chức; Thực hiện kinh doanh vàng; ủy thác, nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kể cả việc quản lý tài sản, vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân theo hợp đồng; Cung ứng các dịch vụ bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Cung ứng các dịch vụ tư vấn tài chính, tiền tệ phù hợp với chức năng hoạt động của Ngân hàng; Cung ứng dịch vụ bảo quản hiện vật quý, giấy tờ có giá, cho thuê tủ két, cầm đồ và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.
- Mua, bán trái phiếu Chính phủ bằng đồng Việt Nam và bằng ngoại tệ trên thị trường trong nước. Mua, bán trái phiếu doanh nghiệp bằng đồng Việt Nam trên thị trường trong nước.
- Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phát sinh lãi suất.
- Thực hiện hoạt động kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định.
- Lưu ký chứng khoán.
- Hoạt động ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán.
- Hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán.

## 2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: hàng năm (từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023)

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ:

Chỉ tiêu	Kỳ trước	Kỳ báo cáo
- Vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	15.977.157	18.942.938
- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)	11,43	7,66
- Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu (%)	3,8%	0,0%
- Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	3.700.480	5.189.060

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	25%	30%
- Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (%)	15,22%	18,38%

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu nội bộ

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**Nguyễn Thị Thanh Trúc**  
**Giám Đốc Tài Chính**

Tài liệu kèm theo bao gồm: Báo cáo Tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán.

